

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày 03-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Đức Giang

Bà Hoàng Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 198/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Minh Chính**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1971 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 5, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Trịnh Minh Hòa, sinh năm 1938 và con bà: Trần Thị Tuyền, sinh năm 1947. Vợ: không có. Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án: Ngày 26/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 23/2021/HSST, chấp hành xong ngày 18/01/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/11/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng tại Bản án số 40/HSST, chấp hành xong ngày 20/02/2000.

- Ngày 16/7/2008 bị Công an phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng số tiền 350.000 đồng, nộp phạt ngày 17/7/2008.

- Ngày 19/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện CưKuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 tháng tù về tội Vi phạm quy định về bảo vệ và khai thác rừng tại Bản án số 26/2009/HSST, chấp hành xong ngày 19/6/2009.

- Ngày 18/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện CưKuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội Vi phạm quy định về bảo vệ và khai thác rừng tại Bản án số 15/2012/HSST, chấp hành xong ngày 14/6/2012.

- Ngày 23/9/2020 bị Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vi phạm quy định về bảo vệ và khai thác rừng số tiền 10.000.000 đồng, nộp phạt ngày 23/9/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2024 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. Họ tên: **Hoàng Văn Huỳnh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1983 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 6, xã Diễn Tháp (nay xã Xuân Tháp), huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông: Hoàng Văn Hoan, đã chết và con bà: Trần Thị Bảo, sinh năm 1945. Vợ: Hoàng Thị Hương, đã chết. Con: có 01 con, sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 12/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 45/2022/HSST, chấp hành xong 24/9/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/8/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 11 năm tù về tội Giết người tại Bản án số 144/07/HSST, chấp hành xong 06/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2024 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Bị hại*: Anh Phan Văn Vinh, sinh năm 1994; Nơi cư trú: xóm Yên Quang, xã Ngọc Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Bùi Thị Lê, sinh năm 1977; Nơi cư trú: thôn Mỹ Lý, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị Hóa, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: thôn Kinh Nhuận, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nơi ở hiện nay: xóm 02, xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

+ Anh Trần Minh Phong, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: 70 đường 4B, P.Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: 243/80/6 đường Liên Khu 4/5, P.Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 12/9/2024, Hoàng Văn Huỳnh đi đến nhà của Trịnh Minh Chính để chơi. Tại đây do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Chính và Huỳnh nảy sinh ý định rủ nhau đi đến huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 13/9/2024, Trịnh Minh Chính điều khiển xe ô tô tải BKS 51C-040.70 mượn của chị Hoàng Thị Hóa (sinh năm 1980, trú tại thôn Kinh Nhuận, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, là người yêu của Chính) chở theo Hoàng Văn Huỳnh đi từ huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đến xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Khi đi qua Quốc lộ 1A, thuộc khối Nam, Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An, thấy trước cửa hàng lớp ô tô Tuấn Vinh Phát của anh Phan Văn Vinh (sinh năm 1994, trú tại khối Nam, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu) để nhiều lớp ô tô cũ ở phía trước, không có người trông coi nên Chính và Huỳnh rủ nhau trộm cắp số lớp trên. Sau đó, Chính điều khiển ô tô vào sát chỗ để lớp rồi dừng xe lại. Lúc này, Chính đứng trên thùng xe, còn Huỳnh đứng ở dưới và lần lượt lặn 12 lớp xe ô tô cũ để trước cửa hàng lên thùng xe ô tô tải để cho Chính sắp xếp. Sợ có người phát hiện, nên Chính điều khiển xe đi một đoạn cách khoảng 100 mét rồi dừng lại để sắp xếp lại. Khoảng 10 phút sau, Chính tiếp tục điều khiển xe quay lại chỗ cũ để tiếp tục lấy trộm 06 lớp ô tô còn lại, để lên thùng xe ô tô tải rồi điều khiển xe đi về nhà Huỳnh để cất giấu. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, Chính và Huỳnh điều khiển xe chở số lớp trên đến cửa hàng mua bán lớp xe cũ của chị Bùi Thị Lê (sinh năm 1977, trú tại thôn Mỹ Lý, xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu) để bán cho chị Lê với giá là 2.420.000 đồng.

Đến ngày 15/9/2024, anh Phan Văn Vinh đến Công an xã Diễn Hồng có đơn trình báo về việc cửa hàng của anh bị mất trộm số tài sản trên.

Đến ngày 17/9/2024, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã bị phát hiện nên Hoàng Văn Huỳnh và Trịnh Minh Chính đã đến Công an xã Diễn Hồng đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

01 (Một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Kia- K2700II, màu xanh, BKS 51C-040.70; Số khung: KNCSD011247948787, số máy J2-354633, đã qua sử dụng, thu giữ của Trịnh Minh Chính

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu TRIANGLE TRSO2, đã qua sử dụng.

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu GOODSAFETY CY998, đã qua sử dụng.

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu GOODAN GD517, đã qua sử dụng.

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu ROADONE HF262, đã qua sử dụng.

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu SAILUN S690PLUS, đã qua sử dụng.

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu Sicuro SECUPES22, đã qua sử dụng

01 (Một) lớp ô tô nhãn hiệu ROADX RH 642, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu GOODAN GF 187, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu SAILUN S690PLUS, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu YITONG YT619, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu XR528, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu MICHENLIN XMULTI , đã qua sử dụng

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu TOYO 225/55R19, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu DUNLOP 245/50R18, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu TOYO 125/55R19, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu DUNLOP 245/50R18, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu KUMHO 235/60R17, đã qua sử dụng.

01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu DUNLOP265/60R18 , đã qua sử dụng

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 20/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An kết luận:

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu TRIANGLE TRSO2, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu GOODSAFETY CY998, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu GOODAN GD517, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu ROADONE HF262, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu SAILUN S690PLUS, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu Sicuro SECUPES22, đã qua sử dụng

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu ROADX RH 642, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu GOODAN GF 187, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu SAILUN S690PLUS, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu YITONG YT619, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu XR528, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu MICHENLIN XMULTI, đã qua sử dụng

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu TOYO 225/55R19, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu DUNLOP 245/50R18, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu TOYO 125/55R19, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu DUNLOP 245/50R18, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu KUMHO 235/60R17, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) lốp ô tô nhãn hiệu DUNLOP265/60R18, đã qua sử dụng.

Giá 18 chiếc lốp ô tô có đặc điểm như trên và có khối lượng 781kg giá 2.421.000 đồng (không còn giá trị sử dụng để xe ô tô lưu hành, chỉ làm phế liệu)

Tổng trị giá tài sản mà Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh đã chiếm đoạt là 2.421.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi một nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-DC ngày 23/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố các bị cáo Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Minh Chính từ 15 tháng đến 18 tháng tù

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Huỳnh từ 12 tháng đến 15 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Kia- K2700II, màu xanh, BKS 51C- 040.70; Số khung: KNCSD011247948787, số máy J2-354633, đã qua sử dụng, thu giữ của Trịnh Minh Chính

Truy thu số tiền 1.120.000 đồng từ bị cáo Hoàng Văn Huỳnh

Lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD chứa dữ liệu điện tử trích xuất camera ghi lại quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo .

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phan Văn Vinh đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Lê đã nhận số tiền 1.300.000 đồng, tiền khắc phục hậu quả do gia đình Trịnh Minh Chính bồi thường, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng và người tiến hành tổ tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án, bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả của các bị cáo. Vì vậy việc vắng mặt không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và vật chứng được thu giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 13/9/2024, tại cửa hàng lớp xe Tuấn Vinh Phát, thuộc khối Nam, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của anh Phan Văn Vinh, Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh đã có hành vi trộm cắp 18 (Mười tám) lớp xe ô tô cũ, đã qua sử dụng để trước cửa hàng của anh Vinh. Tổng trị giá tài sản mà Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh chiếm đoạt là 2.421.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi một nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự đúng như truy tố của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xác định tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Xét tính chất, nhân thân, vai trò các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Trịnh Minh Chính, Hoàng Văn Huỳnh có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Nên cần phải cách ly các bị cáo một thời gian để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn; không có sự cấu kết chặt chẽ, tham gia với vai trò đều là người thực hành, Tuy nhiên bị cáo Chính là người khởi xướng, trực tiếp mượn xe để chở bị cáo Huỳnh đi thực hiện hành vi trộm cắp nên chịu trách nhiệm Hình sự cao hơn bị cáo Huỳnh

[5]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình (tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51); Bị cáo Trịnh Minh Chính đã vận động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Lê số tiền 1.300.000 đồng là số tiền khắc phục hậu quả (tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự); Các bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú (tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình Sự).

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phan Văn Vinh đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Lê đã nhận số tiền 1.300.000 đồng, tiền khắc phục hậu quả do gia đình Trịnh Minh Chính bồi thường, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

[8]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 18 lớp xe ô tô cũ, đã qua sử dụng do Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh trộm cắp, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Châu đã trả lại cho bị hại ông Phan Văn Vinh là chủ sở hữu vào ngày 05/10/2024 việc trả lại đó đúng quy định của pháp luật.

Đôi 01 (Một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Kia- K2700II, màu xanh, BKS 51C- 040.70; Số khung: KNCSD011247948787, số máy J2-354633, đã qua sử dụng, thu giữ của Trịnh Minh Chính, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án huyện Diên Châu. Xe ô tô tải BKS 51C-040.70 theo lời khai của bị cáo Trịnh Minh Chính là mượn của chị Hoàng Thị Hóa, sinh năm 1980, trú tại thôn Kinh Nhuận, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Kia- K2700II, màu xanh, BKS 51C- 040.70; Số khung: KNCSD011247948787, số máy J2-354633 là của anh Trần Minh Phong, địa chỉ thường trú 833/3, Trường Chinh, p. Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, qua lời khai anh Phong đã khai nhận chiếc xe ô tô cũ đã bán cho người khác không nhớ họ tên, việc mua bán chưa làm thủ tục sang tên, nay anh Phong không yêu cầu gì về chiếc xe ô tô, chị Hoàng Thị Hóa người trực tiếp sử dụng xe ô tô cho biết chiếc xe ô tô chị Hóa mua trên mạng xã hội của một người không quen biết, việc

mua bán không có hợp đồng, không có hóa đơn chứng từ về việc chứng minh nguồn gốc xe ô tô, việc bị cáo Chính mượn xe của chị đi thực hiện trộm cắp tài sản chị không hề hay biết. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe ô tô trên giấy tờ pháp lý thuộc quyền sở hữu của anh Trần Minh Phong, nhưng anh Phong thừa nhận đã bán cho người khác không có yêu cầu gì về chiếc xe, theo lời khai của chị Hóa là người khai nhận đang trực tiếp sử dụng chiếc xe nhưng chị Hóa không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh được việc chị là chủ sở hữu tài sản chiếc xe ô tô. Do anh Phong không yêu cầu nhận lại chiếc xe, chị Hóa không chứng minh được chị là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô, bị cáo Trịnh Minh Chính đã dùng chiếc xe ô tô làm phương tiện phạm tội, xét chiếc xe ô tô đang còn giá trị nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

Đối với 01 (một) đĩa CD chứa dữ liệu điện tử trích xuất camera ghi lại quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo. Đây là vật chứng để chứng minh tội phạm nên cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 2.420.000 đồng do các bị cáo bán 18 (Mười tám) lốp xe ô tô cũ mà có được, số tiền này các bị cáo đã cùng nhau tiêu xài cá nhân hết, nên mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 1.210.000 đồng, bị cáo Trịnh Minh Chính đã vận động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan số tiền 1.300.000 đồng, còn số tiền còn lại phải bồi thường là 1.120.000 đồng, do người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Lê không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên số tiền này là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước từ các bị cáo, bị cáo Chính đã bồi thường vượt số tiền là 90.000 đồng, tại phiên Tòa bị cáo không yêu cầu bị cáo Huỳnh trả cho bị cáo số tiền 90.000 đồng, nên không buộc bị cáo Huỳnh trả cho bị cáo Chính số tiền 90.000 đồng, do vậy cần truy thu tiếp từ bị cáo Hoàng Văn Huỳnh số tiền còn lại 1.120.000 đồng

[9]. Các vấn đề khác:

Đối với chị Hoàng Thị Hóa, là người cho Trịnh Minh Chính mượn xe ô tô để đi trộm cắp tài sản nhưng chị Hóa không biết nên không cấu thành tội phạm

Đối với chị Bùi Thị Lê, là người mua số lốp ô tô cũ của Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh nhưng chị Lê không biết số tài trên là do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Minh

Chính 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 17/9/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Huỳnh 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 17/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

[2]. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Kia- K2700II, màu xanh, BKS 51C- 040.70; Số khung: KNCSD011247948787, số máy J2-354633, đã qua sử dụng, thu giữ của Trịnh Minh Chính

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu).

Truy thu số tiền 1.120.000đ (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) từ bị cáo Hoàng Văn Huỳnh

Lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD chứa dữ liệu điện tử trích xuất camera ghi lại quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo .

[3]. Về án phí: áp dụng Điều 136, khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trịnh Minh Chính và Hoàng Văn Huỳnh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- CQTHAHS huyện Diễn Châu;
- CCTHADS huyện Diễn Châu;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Cao Đức Giang

Hoàng Thị Thủy

Lê Văn Đạt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- CQTHAHS huyện Diễn Châu;
- CCTHADS huyện Diễn Châu;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Đạt

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- CQTHAHS huyện Diễn Châu;
- CCTHADS huyện Diễn Châu;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Đạt